

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HS-ST

Ngày: 03 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Hồng Thắm.

Bà Trương Thị Dung.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Cấp – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2020/TLST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1978 tại xã Yên Khánh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú tại: đội 12, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Nguyễn Huy Ng (đã chết) và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1948, trú tại xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ 3; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị A, sinh năm 1973 và 01 con sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại NH tạm giữ Công an huyện Ý Yên.

Bị hại: Cháu Trần Minh N - Sinh ngày 07/11/2007.

Người đại diện hợp pháp của cháu N: Chị Lê Thị T - Sinh năm 1982 - Là mẹ đẻ.

Cùng nơi cư trú: Đội 16, xóm Lạc Thủy, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Những người làm chứng:

- Cháu Nguyễn Ngọc Tr - Sinh ngày 17/8/2007

Người đại diện hợp pháp của cháu Trình: Chị Đỗ Thị D
Cùng nơi cư trú: Đường 57, thôn Minh Sơn, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Bà Nguyễn Thị X - Sinh năm 1968

Nơi cư trú: Xóm An Thắng, xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Chị Phạm Thị Ch - Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Đội 14 xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Chị Nguyễn Thị A - Sinh năm 1973

Nơi cư trú: Đội 12 xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: có mặt bị cáo; vắng mặt: bị hại và những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1978 có HKTT tại xóm Trung, xã Yên Khánh, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định là đối tượng không có nghề nghiệp, hiện đang tạm trú cùng vợ con tại đội 12, xã Yên Chính, huyện Ý Yên. Chiều ngày 31/8/2020, H đi bộ từ nh đến khu vực Bưu điện xã Yên Chính, vào quán mua rượu rồi đi ra khu vực vườn cây keo cạnh sân vận động xã Yên Chính để ngồi uống rượu một mình. Khi uống hết rượu, H ra ghế đá cạnh đó để nằm ngủ. Khoảng 17^h30' cùng ngày, cháu Trần Minh N, sinh năm 2007, trú tại đội 16 xã Yên Chính đi xe điện của gia đình, để xe tại lán cổng trường cấp I xã Yên Chính, rồi ra sân vận động đá bóng cùng các bạn. Nguyễn Hoàng H sau khi tỉnh dậy, phát hiện thấy có nhiều xe đạp, xe điện để ở trong lán trước sân bóng, cách vị trí H khoảng 10m, thấy không có ai trông coi thì nảy sinh ý định trộm cắp xe đạp, xe điện để đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. H đi bộ đến lán để xe, quan sát thấy 01 xe điện còn mới và có chìa khóa cắm ở ổ khóa, H dắt xe điện ra khỏi lán xe, bật chìa khóa và điều khiển xe lên khu vực Cầu Bo, xã Yên Chính để bán lấy tiền. H đi xe đến cửa Hng mua bán xe đạp, xe điện có đeo biển Bình Xuyên ở mặt đường 57A thuộc khu vực chợ Bo, bán lấy số tiền 3.000.000^d (*Ba triệu đồng*). Đến khoảng 18^h cùng ngày, cháu Trần Minh N nghỉ đá bóng, ra lấy xe điện để đi về thì phát hiện không thấy xe điện nên cùng các bạn và gia đình đi tìm nhưng không thấy. Chị Lê Thị T, sinh năm 1982 trú tại đội 16, xã Yên Chính (*là mẹ cháu N*) có đơn trình báo gửi đến Công an xã Yên Chính đề nghị xem xét, xử lý theo quy định pháp luật. Sau khi thụ lý đơn, Công an xã Yên Chính đã xác minh, làm rõ đối tượng Nguyễn Hoàng H đã mang chiếc xe điện trộm cắp được, bán tại cửa hàng Bình Xuyên, địa chỉ đội 14, xã Yên Chính lấy số tiền 3.000.000^d (*Ba triệu đồng*). Ngày 15/9/2020, Công an xã Yên Chính chuyển hồ sơ, vật chứng đến cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 16/9/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên ra Yêu cầu định giá tài sản đối với vật chứng. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/ĐGTS ngày

21/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: Giá trị hiện tại của 01 xe điện hiệu M133 màu đỏ, đen là 3.800.000^d (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*).

Đối với bà Nguyễn Thị X là chủ của Hng mua bán xe đạp, xe điện, quá trình giao dịch mua bán do H nói là xe của gia đình cần tiền muốn bán đi, nên bà Xuyên đã mua chiếc xe điện nêu trên với giá 3.000.000^d (*Ba triệu đồng*), quá trình điều tra, xác định Hình vi của bà X không có dấu hiệu của tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc xe điện hiệu M133 màu đỏ đen có giá trị tại thời điểm là 3.800.000^d (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*), cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị A là vợ của Nguyễn Hoàng H đã trả số tiền 3.000.000^d (*Ba triệu đồng*) cho chị T đã chuộc xe điện, chị T và gia đình không có đề nghị gì.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Hoàng H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 67/CT - VKS- YY ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ N nội dung Cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Nguyễn Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Nguyễn Hoàng H từ 15 tháng đến 18 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được trả lại cho người bị hại, nên không đề nghị xử lý. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì vậy không đề nghị giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận Hình vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Hoàng H không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 17^h30' ngày 31/8/2020, Nguyễn Hoàng H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe điện nhãn hiệu M133 của cháu Trần Minh N, sinh năm 2007, trú tại đội 16 xã Yên Chính, huyện Ý Yên đem đi bán để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tài sản mà H trộm cắp có giá trị là 3.800.000^d (*Ba triệu tám trăm nghìn đồng*). hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Hoàng H Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải lên một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do không có thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được trả lại cho người bị hại, nên không đề cập xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị A là vợ của bị cáo Nguyễn Hoàng H đã trả số tiền 3.000.000^d (*Ba triệu đồng*) cho chị T đã chuộc xe điện, chị T và gia đình không có đề nghị gì vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 15 (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 03/12/2020.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên: 1 bản;
- UBND xã Yên Chính: 1 bản;
- Người bị hại: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 2 bản;
- Đề THA hình sự.
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh